

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2018/HNGĐ-ST**
Ngày 30/01/2018
V/v “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Dũng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Tân;

2. Ông Nguyễn Văn Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Bà Huỳnh Thị Tuyết Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 403/2017/TLST-HNGĐ ngày 15/11/2017, về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 15/01/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2018/QĐST-HNGĐ ngày 25/01/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Hoài V, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: 307/22 Phan Bội Châu, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Lê Hữu T, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Tổ 4, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/9/2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Huỳnh Thị Hoài V trình bày:**

Tôi và anh Nguyễn Lê Hữu T tìm hiểu và tự nguyện kết hôn vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 05/8/2011. Trong quá trình chung sống hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn vì chúng tôi không cùng quan điểm sống với nhau, anh T thường xuyên nhậu nhẹt về chửi tôi, xúc phạm tôi bằng những lời lẽ thiếu văn hóa. Mâu thuẫn vợ chồng diễn ra thường xuyên, tôi đã cố gắng chịu đựng cho các con có đủ cha mẹ nhưng càng ngày anh T càng hung hăng, bạo lực và chà đạp tôi hơn. Chúng tôi thường xuyên cãi nhau làm ảnh hưởng đến tâm lý của hai đứa con. Tôi đã chịu đựng sự xúc phạm của anh T quá nhiều nhưng không nói ra vì để bảo vệ danh dự của bản thân và gia đình vì vậy những người ở xung quanh và địa phương không biết đến những mâu thuẫn của tôi. Chịu đựng không nổi, tôi và hai con đã dọn ra ngoài thuê nhà ở riêng từ tháng 5/2017 đến nay. Tháng 5/2017 tôi có làm đơn xin ly hôn với anh T gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi nhưng được sự giải thích của cán bộ Tòa án tôi đã rút đơn khởi kiện, Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án để cho anh T cơ hội sửa đổi nhưng anh T vẫn chứng nào tật nấy không sửa đổi.

Nay xét thấy không còn tình cảm với nhau nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn anh Nguyễn Lê Hữu T.

Về con chung: Tôi và anh Nguyễn Lê Hữu T có hai con chung là cháu Nguyễn Kiều Như N, sinh ngày 11/11/2011 và Nguyễn Hữu D, sinh ngày 08/11/2014; hiện hai con đang sống cùng tôi. Khi ly hôn tôi yêu cầu được nuôi cả hai con vì hai cháu sống với tôi từ nhỏ đến nay, anh T đi làm suốt ngày đến tối mới về nên không có thời gian chăm sóc con. Kinh tế của tôi đủ khả năng để lo cho hai con. Yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi hai con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và cũng không có ai nợ hai vợ chồng.

** Bị đơn anh Nguyễn Lê Hữu T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa.*

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát thành phố Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án: Thẩm phán, hội đồng xét xử thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự, người tham gia tố tụng: đối với nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật, bị đơn không chấp hành pháp luật (không đến Tòa án). Về nội dung vụ án: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị V và anh T được ly hôn. Giao hai cháu Nguyễn Kiều Như N và Nguyễn Hữu D cho chị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh T cấp dưỡng nuôi hai cháu theo qui định pháp luật. Chị V phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm, anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Huỳnh Thị Hoài V có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi giải quyết việc hôn nhân của chị. Theo qui định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thành phố Quảng Ngãi. Anh Nguyễn Lê Hữu T là bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt. Theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Lê Hữu T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Huỳnh Thị Hoài V và anh Nguyễn Lê Hữu T sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 05/8/2011 tại UBND phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Chị V và anh T có thời gian tìm hiểu và tổ chức lễ cưới. Sau khi về chung sống với nhau, vợ chồng không có cùng quan điểm nên thường xảy ra mâu thuẫn, mặc khác anh T có những lời lẽ xúc phạm đến bản thân chị V, chị V đã cố gắng chịu đựng để hàn gắn nhưng đều không đạt được, không thể tiếp tục chịu đựng, mâu thuẫn ngày càng lớn nên tháng 5/2017 chị cùng với các con ra thuê nhà ở riêng và chị V có đơn xin ly hôn với anh T, đã được Tòa án thụ lý giải quyết và được Tòa án giải thích nên chị V rút đơn khởi kiện để cho anh T có cơ hội sửa đổi bản thân nhưng sau đó anh T cũng không có sự thay đổi gì, chị V cho rằng nay tình cảm vợ chồng không còn, không còn thương yêu nhau nên xin được ly hôn với anh Nguyễn Lê Hữu T. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã giao hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhằm để các bên về đoàn tụ nhưng anh T đều không đến Tòa, nên không tiến hành hòa giải được. Qua xác minh về nguyên nhân và mức độ mâu thuẫn của chị V và anh T thì Hội phụ nữ cho biết: chị V và anh T trước đây sống chung với nhà mẹ chồng, không rõ lý do gì mà gần đây chị V dẫn con ra ngoài thuê nhà ở không ở chung với mẹ chồng và chồng. Anh T, chị V cũng có cãi vã và đánh nhau nhưng không có thương tích gì lớn nên cũng không báo cáo cho chính quyền địa phương, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo qui định pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đề nghị hội đồng xét xử cho chị V và anh T được ly hôn, giao 02 con cho chị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con theo qui định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy chị V không còn tình cảm với anh T, phần ai nấy sống không có trách nhiệm, quan tâm chăm sóc giúp đỡ nhau, như vậy tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Huỳnh Thị Hoài V xin ly hôn với anh Nguyễn Lê Hữu T là có căn cứ được quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi là phù hợp, nên chấp nhận chị Vân được ly hôn với anh T.

[3] Về nuôi con chung: Chị V và anh T có hai con chung là cháu Nguyễn Kiều Như N, sinh ngày 11/11/2011 và cháu Nguyễn Hữu D sinh ngày 08/11/2014 hiện hai cháu đang ở cùng với chị V. Khi ly hôn chị V yêu cầu được nhận nuôi hai cháu và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi hai cháu theo quy định thì thấy rằng chị V hiện nay tuy không có nhà ở ổn định mà phải thuê nhà ở và chị V cung cấp bản lương thu nhập của chị 9.000.000 đồng/tháng, anh T đã được triệu tập nhưng anh T không đến Tòa để trình bày ý kiến. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con và điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con, nên cần giao cho chị V nuôi 2 cháu Nguyễn Kiều Như N và Nguyễn Hữu D và buộc anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000 đ/tháng/cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 02/2018.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết, nên không xét.

[5] Về nợ chung: Không có.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Hoài V là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật, anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Huỳnh Thị Hoài V và anh Nguyễn Lê Hữu T được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 2 Điều 56, Điều 81, 82, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

T xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: cho ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Hoài V và anh Nguyễn Lê Hữu T.

2. Về nuôi con chung: Giao hai cháu Nguyễn Kiều Như N, sinh ngày 11/11/2011 và cháu Nguyễn Hữu D, sinh ngày 08/11/2014 cho chị Nguyễn Thị Hoài V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Lê Hữu T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai cháu mỗi cháu mỗi tháng 650.000 đồng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 02/2018.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xét.

4. Về nợ chung: Không có yêu cầu nên không xét.

5. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Hoài V phải chịu 300.000 đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà chị Vân đã nộp tại biên lai số AA/2016/0001819 ngày 14/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi. Anh Nguyễn Lê Hữu T phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Huỳnh Thị Hoài V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án, anh Nguyễn Lê Hữu T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- CC THADS TP Quảng Ngãi;
- UBND phường Lê Hồng Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Dũng